BỘ NGOẠI GIAO	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 02/2015/TB-LPQT	*Hà Nội, ngày 12 tháng 01 năm 2015*

THÔNG BÁO
Về việc điều ước quốc tế có hiệu lực

Thực hiện quy định tại khoản 3 Điều 47 của Luật Ký kết, gia nhập và thực hiện điều ước quốc tế năm 2005, Bộ Ngoại giao trân trọng thông báo:

Hiệp định giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Cộng hòa Liên bang Đức về Hợp tác tài chính và về các hoạt động đặc biệt trong khuôn khổ ngân sách "Quỹ Năng lượng và Khí hậu 2013 - 2014" ký tại Hà Nội ngày 02 tháng 12 năm 2014, có hiệu lực kể từ ngày 02 tháng 12 năm 2014.

Bộ Ngoại giao trân trọng gửi Bản sao Hiệp định theo quy định tại Điều 68 của Luật nêu trên./.

TL. BỘ TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG
VỤ LUẬT PHÁP VÀ ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ
PHÓ VỤ TRƯỞNG

Nguyễn Văn Ngự

Hiệp định

giữa

Chính phủ Cộng hòa Liên bang Đức

và

Chính phủ Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam

về

Hợp tác Tài chính

và về các hoạt động đặc biệt trong khuôn khổ ngân sách

"Quỹ Năng lượng và Khí hậu" (EKF)

2013/2014

Chính phủ Cộng hòa Liên bang Đức
và
Chính phủ Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam –

Trên tinh thần những mối quan hệ hữu nghị sẵn có giữa hai nước Cộng hòa Liên bang Đức và Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam,

với mong muốn củng cố và tăng cường những mối quan hệ hữu nghị thông qua chương trình hợp tác tài chính giữa hai nước,

với nhận thức rằng việc duy trì những mối quan hệ đó là cơ sở cho Hiệp định này,

với mong muốn đóng góp vào sự phát triển kinh tế và xã hội của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam,

liên quan đến

- Biên bản đàm phán Chính phủ ngày 25.07.2013
- Công hàm số 9600 BKHDT-KTDN của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam ngày 28.11.2013
- Công hàm số 273/2014 của Đại sứ quán Đức tại Hà nội ngày 13.06.2014
- Hiệp định về Hợp tác tài chính giữa Chính phủ Cộng hòa Liên bang Đức và Chính phủ Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam 2010 ngày 11.10.2011 và
- Hiệp định về Hợp tác Tài chính giữa Chính phủ Cộng hòa Liên bang Đức và Chính phủ Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam 2011 ngày 11.10.2012 và
- Hiệp định về Hợp tác Tài chính giữa Chính phủ Cộng hòa Liên bang Đức và Chính phủ Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam 2006/2007 ngày 12.07.2007

đã thỏa thuận như sau:

Điều 1

(1) Chính phủ nước Cộng hòa Liên bang Đức sẽ tạo điều kiện để Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam nhận từ Ngân hàng Tái thiết Đức (KfW):

1. Một khoản vay với tổng trị giá là 25 500 000 Euro (Hai mươi lăm triệu năm trăm ngàn Euro) cho các dự án:

   a) „Chương trình cải cách Đào tạo nghề“ (Programme Reform of Technical and Vocational Education and Training) đến 6 500 000 Euro (Sáu triệu năm trăm ngàn Euro)

   b) „Chương trình Phát triển Đô thị /Nước thải“ (Programme Urban Development/Sanitation) đến 13 000 000 Euro (Mười ba triệu Euro)

   c) „Chương trình tăng cường hệ thống y tế tuyến tỉnh“ (Programme Decentralised Health Care Systems) đến 6 000 000 Euro (Sáu triệu Euro)

   nếu sau khi thẩm định, dự án được đánh giá là hợp thức để thực thi.

2. Một khoản tài chính từ Quĩ đặc biệt „Năng lượng và Khí hậu“ đến 8 000 000 Euro (Tám triệu Euro) cho dự án „Bảo vệ và Quản lý bền vững hệ sinh thái rừng tại miền Trung Việt Nam“ (Protection and sustainable inclusive management of forest ecosystems in Central Viet Nam), nếu như sau khi thẩm định dự án được đánh giá là hợp thức để thực thi và và được xác nhận dự án này là dự án bảo vệ môi trường hoặc dự án cải thiện hạ tầng xã hội, hoặc dự án bảo lãnh tín dụng cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ, hoặc dự án định hướng nhằm xóa đói giảm nghèo, hoặc dự án nhằm nâng cao vị thế xã hội của phụ nữ và đáp ứng được các yêu cầu đặc biệt của các khoản đóng góp tài chính này

(2) Chính phủ nước Cộng hòa Liên bang Đức cũng sẽ tạo điều kiện để Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam nhận từ KfW khoản tín dụng ưu đãi của KfW trong khuôn khổ Hợp tác phát triển cho dự án „Đường dây 500 kV Sơn La – Lai Châu và Mở rộng trạm biến áp 500 kV Sơn La“ (Grid Connection Hydro Power Plant Lai Chau/500 kV Son La-Lai Chau transmission line and expansion of 500 kV Son La

substation) đến 45 000 000 Euro (Bốn mươi lăm triệu Euro) nếu như sau khi thẩm định, dự án được đánh giá là hợp thức để thực thi trong khuôn khổ hợp tác phát triển, xếp hạng tín nhiệm của Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam tiếp tục duy trì ở tình trạng tốt và Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam cấp bảo lãnh chính phủ nếu không trực tiếp là bên vay. Dự án này không thể thay thế bằng dự án khác.

(3) Trên cơ sở đồng thuận giữa Chính phủ Cộng hòa Liên bang Đức và Chính phủ Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam, các dự án nêu tại khoản (1) mục 1, có thể thay thế bằng các dự án khác.

Trên cơ sở đồng thuận giữa Chính phủ Cộng hòa Liên bang Đức và Chính phủ Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam, nếu dự án nêu tại khoản (1) mục 2 từ nguồn kinh phí đặc biệt, không thực hiện được hoặc chỉ thực hiện được một phần thì dự án có thể thay thế bằng một dự án khác mà dự án đó có mục đích chính là bảo tồn rừng hoặc bảo tồn đa dạng sinh học hoặc giảm thiểu khí thải hoặc có mục đích thích ứng với việc biến đổi khí hậu.

(4) Hiệp định này cũng sẽ được áp dụng nếu trong tương lai, Chính phủ Cộng hòa Liên bang Đức tạo điều kiện để Chính phủ Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam nhận thêm từ KfW các khoản vay hoặc các đóng góp tài chính khác để chuẩn bị các dự án hoặc các khoản đóng góp tài chính để thực thi các biện pháp đi kèm cần thiết nhằm thực hiện và hỗ trợ các dự án nêu tại nêu tại khoản (1)và khoản (2) nói trên.

Điều 2

(1) Việc sử dụng các khoản tiền nêu tại Điều 1 của Hiệp định này và các điều kiện để sử dụng chúng cũng như qui trình xét duyệt hợp đồng sẽ được quy định tại các hiệp định ký kết giữa KfW và bên vay và bên nhận các khoản tài chính. Các hiệp định này phải tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành của Cộng hòa Liên bang Đức.

(2) Cam kết cho các khoản tiền thực hiện dự án nêu tại Điều 1, khoản 1, mục 1 Hiệp định này sẽ vô hiệu nếu các hiệp định vay và hiệp định tài trợ tương ứng không được ký kết trong vòng 7 năm kể từ năm cam kết. Các cam kết này sẽ hết hiệu lực vào ngày

31.12.2020.

Cam kết cho dự án nêu tại Điều 1, khoản 1, mục 2 hay dự án thay thế sẽ phải được giải ngân hoàn toàn đến hết ngày 31.12.2019. Đến thời điểm đó, những kinh phí nào chưa được giải ngân sẽ không còn hiệu lực.

Cam kết cho dự án nêu tại Điều 1, khoản 2 sẽ hết hiệu lực nếu như đến ngày 31.12.2017 hiệp định vay và hiệp định tài trợ tương ứng không được ký kết.

(3) Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam, nếu không trực tiếp là bên vay, sẽ bảo đảm việc thanh toán đầy đủ bằng Euro cho KfW để làm tròn trách nhiệm của bên vay trên cơ sở các hiệp định được ký kết theo khoản (1) ở trên.

(4) Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam, nếu không trực tiếp là bên nhận các khoản tài trợ sẽ bảo đảm việc thanh toán khi đến hạn bằng Euro cho KfW trên cơ sở các hiệp định tài trợ được ký kết theo khoản (1) ở trên.

Điều 3

Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam sẽ miễn trừ cho KfW tất cả các khoản thuế và phí công cộng khác ở Việt Nam liên quan đến việc ký kết và thực hiện các hiệp định nêu tai Điều 2 khoản (1) của Hiệp định này.

Điều 4

Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam sẽ cho phép các thể nhân và nhà cung cấp tự chọn doanh nghiệp vận tải bằng đường bộ, đường biển hoặc đường không đối với con người và hàng hóa phát sinh liên quan đến các khoản vay và đóng góp tài chính, không gây khó khăn hay cản trở sự tham gia bình đẳng của các doanh nghiệp vận tải có trụ sở tại Cộng hòa Liên bang Đức và cấp phép hoạt động cho các doanh nghiệp này nếu cần.

Điều 5

(1) Khoản tín dụng được cam kết tại Hiệp định Hợp tác Tài chính 2006/2007 ngày 12.07.2007 giữa Chính phủ Cộng hòa Liên bang Đức và Chính phủ Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam cho dự án „Xử lý nước và rác thải tại các khu công nghiệp“ (Waste and Waste Water Treatment Programme Industrial Zones) với khoản kinh phí là 5 000 000 Euro (Năm triệu Euro) được chuyển cho dự án nêu tại Hiệp định Hợp tác Tài chính giữa Chính phủ Cộng hòa Liên bang Đức và Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam2011 ngày 11.10.2012 „Hỗ trợ Quản lý rừng bền vững và Đa dạng sinh học nhằm giảm thiểu khí thải“ (Sustainable Forest Management and Biodiversity as a Measure to Decrease CO2 Emissions), nếu như sau khi thẩm định dự án được đánh giá là hợp thức để thực thi.

(2)Các hoạt động đi kèm dự án „Xử lý nước và rác thải tại các khu công nghiệp“ (Waste and Waste Water Treatment Programme Industrial Zones) được cam kết tại Hiệp định Hợp tác Tài chính 2006/2007 ngày 12.07.2007 giữa Chính phủ Cộng hòa Liên bang Đức và Chính phủ Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam với khoản kinh phí là 500 000 Euro (Năm trăm ngàn Euro) sẽ chuyển cho các hoạt động đi kèm dự án „Quản lý rừng bền vững và đa dạng sinh học nhằm giảm phát thải CO2“ (Sustainable Forest Management and Biodiversity as a Measure to Decrease CO2 Emissions) được cam kết tại Hiệp định Hợp tác Tài chính 2011 ngày 11.10.2012 giữa Chính phủ Cộng hòa Liên bang Đức và Chính phủ Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam, nếu như sau khi thẩm định dự án được đánh giá là hợp thức để thực thi và được xác nhận dự án này là dự án nhằm nâng cao vị thế xã hội của phụ nữ, dự án định hướng nhằm xóa đói giảm nghèo, dự án bảo lãnh tín dụng cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ hoặc dự án cải thiện hạ tầng xã hội hoặc dự án bảo vệ môi trường và đáp ứng được các yêu cầu đặc biệt của các khoản tài trợ này.

(3)Ngoài ra các thỏa thuận nêu tại Hiệp định Hợp tác Tài chính 2006/2007 ngày 12.07.2007 giữa Chính phủ Cộng hòa Liên bang Đức và Chính phủ Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam cũng được áp dụng cho dự án này.

(4)Các khoản tín dụng ưu đãi của KfW trong khuôn khổ Hợp tác phát triển lên đến 330 000 000 Euro (Ba trăm ba mươi triệu Euro) cam kết tại Hiệp định Hợp tác Tài chính 2010 ngày 11.10.2011 giữa Chính phủ Cộng hòa Liên bang Đức và Chính phủ Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam cũng như Hiệp định Hợp tác Tài chính 2011 ngày 11.10.2012 giữa Chính phủ Cộng hòa Liên bang Đức và Chính phủ

Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam cho dự án "Nhà máy Nhiệt điện tuabin khí hỗn hợp Ô Môn IV" bị hủy. Dự án này không được thay thế bằng dự án khác. Các qui định khác của Hiệp định Hợp tác Tài chính 2010 ngày 11.10.2011 giữa Chính phủ Cộng hòa Liên bang Đức và Chính phủ Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và Hiệp định Hợp tác Tài chính 2011 ngày 11.10.2012 giữa Chính phủ Cộng hòa Liên bang Đức và Chính phủ Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam không có gì thay đổi.

Điều 6

(1) Hiệp định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

(2) Việc đăng ký Hiệp định này tại Ban thư ký Liên Hợp quốc theo điều 102 Hiến chương Liên hợp quốc sẽ được Cộng hòa Liên bang Đức đảm nhiệm ngay sau khi Hiệp định có hiệu lực. Nước đối tác sẽ được thông báo số đăng ký Hiệp định ngay khi Ban thư ký Liên hiệp quốc thông báo việc đăng ký thành công.

Lập tại Hà Nội ngày 2 tháng 12 năm 2014 bằng tiếng Việt, tiếng Đức, và tiếng Anh, mỗi ngôn ngữ hai bản gốc. Các bản đều có giá trị như nhau. Trường hợp có sự diễn giải khác nhau giữa bản tiếng Đức và bản tiếng Việt thì sẽ sử dụng bản tiếng Anh làm chuẩn.

Thay mặt cho Chính phủ
Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam

Trương Chí Trung

Thay mặt cho Chính phủ
Cộng hòa Liên bang Đức

Jutta Frasch

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ XUẤT BẢN

Địa chỉ: Số 1, Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại liên hệ:
- Nội dung: 080.44417; Fax: 080.44517
- Phát hành: 080.48543
Email: congbao@chinhphu.vn
Website: http://congbao.chinhphu.vn
In tại: Xí nghiệp Bản đồ 1- Bộ Quốc phòng

Giá: 10.000 đồng